

Bài Học 8

* 16 Tháng 8 – 22 Tháng 8

Hội Thánh



Đọc Kinh Thánh Nghiên Cứu Tuần Này: Phục truyền 32:4; Thi thiên 28:1; Giảng 17; Giảng 15:1-5; Ma-thi-ơ 7:1-5; Ma-thi-ơ 5:23, 24; Ma-thi-ơ 18:15-18.

Câu Gốc: “Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặt thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến” (Giăng 17:20, 21).

Gốc của hội thánh Cơ Đốc bắt nguồn từ A-đam, Áp-ra-ham, và các con trai của Y-sơ-ra-ên. Chúa đã kêu gọi Áp-ra-ham, và về sau dân Y-sơ-ra-ên, để liên kết với Ngài trong một mối tương giao mật thiết. Bằng cách này Đức Chúa Trời có thể qua họ ban phước cho thế gian. Trong suốt lịch sử Kinh Thánh, mối tương giao mật thiết đó được tiếp tục với hội thánh.

Hội thánh không phải là sáng kiến của các sứ đồ hay của những người khác. Trong mục vụ của Ngài, chính Đấng Christ tuyên bố chương trình để bắt đầu hội thánh Ngài. “Ta sẽ lập hội thánh Ta” (Ma-thi-ơ 16:18). Hội thánh nợ sự sống mình với Đức Chúa Giê-su Christ. Ngài là Đấng Sáng lập hội thánh.

Theo Phúc âm, chữ *Hội thánh* xuất hiện trên môi của Đức Chúa Giê-su chỉ có ba lần (Ma-thi-ơ 16:18; Ma-thi-ơ 18:17). Nhưng điều đó không có nghĩa là Đức Chúa Giê-su không quan tâm tới đề tài này. Thật ra, Ngài dạy những tư tưởng rất quan trọng về hội thánh. Sự nghiên cứu của chúng ta tuần này sẽ tập trung vào hai tư tưởng chính: nền tảng của hội thánh và sự hiệp một của hội thánh.

Nền Tảng Của Hội Thánh

Đức Chúa Giê-su phán, “Ta sẽ lập hội thánh Ta trên đá này,” (Ma-thi-ơ 16:18). Ai là *đá* (tiếng Hy Lạp là *petra*) trên đó hội thánh được lập? Một vài người tin rằng Phi-e-rơ là hòn đá. Họ lý luận Chúa chơi chữ giữa Phi-e-rơ và *hòn đá* (*Petros* và *petra* trong tiếng Hy Lạp).

Có những lý do chính đáng để tin rằng *petra* nghĩa là Đấng Christ. Ý nghĩa thật của lời Đức Chúa Giê-su (Ma-thi-ơ 16:13-20) tập trung vào Ngài là ai và vào công việc của Ngài, chứ không vào Phi-e-rơ. Đức Chúa Giê-su đã dùng hình ảnh xây trên đá. Hình dung này rõ ràng bày tỏ hòn đá là chính Ngài và sự dạy dỗ của Ngài (Ma-thi-ơ 7:24, 25).

Ý nghĩa của “Hòn đá” trong Cựu Ước là gì? Hãy đọc Phục truyền 32:4; Thi thiên 28:1; Thi thiên 31:2, 3; Thi thiên 42:9; Thi thiên 62:2; và Ê-sai 17:10.

Phi-e-rơ và các sứ đồ khác nghe Đức Chúa Giê-su nói về lập hội thánh trên đá. Họ sẽ giải nghĩa Hòn đá trong Cựu Ước là biểu hiệu của Đức Chúa Trời.

Chính Phi-e-rơ hỗ trợ tư tưởng Đấng Christ là “hòn đá bị các ông xây nhà bỏ ra, rồi trở nên đá góc nhà” (Công vụ 4:11). Và Phi-e-rơ chỉ *hòn đá sống* là Đấng Christ như nền tảng của hội thánh (1 Phi-e-rơ 2:4-8). Trong khi Phi-e-rơ so sánh Cơ Đốc nhân nói chung như “những đá sống,” ông dùng chữ *petra* để chỉ về Đấng Christ mà thôi. Trong Kinh Thánh, không người nào được gọi là *petra* ngoại trừ Đức Chúa Giê-su.

Sứ đồ Phao-lô cũng dùng chữ *petra* để chỉ về Đấng Christ (Rô-ma 9:33; 1 Cô-rinh-tô 10:4). Phao-lô nói mạnh mẽ “chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Giê-su Christ (1 Cô-rinh-tô 3:11). Vì thế, thật rõ ràng các thành viên của hội thánh Cơ Đốc hiểu rằng chính Đức Chúa Giê-su Christ là *petra* mà hội thánh được lập ở trên. Họ cũng hiểu rằng tất cả các tiên tri và các sứ đồ, gồm cả Phi-e-rơ, là lớp thứ nhất của những đá sống của hệ thống hội thánh thiêng liêng (Ê-phê-sô 2:20).

Tại sao quan trọng để biết rằng hội thánh, thỉnh thoảng dường như yếu đuối, được lập trên chính Đấng Christ?

Lời Cầu Nguyện Của Đấng Christ Cho Sự Hiệp Một

Đó là đêm thứ Năm. Sau Bữa tiệc Cuối cùng, Đức Chúa Giê-su và các môn đồ đi lên Núi Ô-li-ve. Trên đường đến Ghết-sê-ma-ni, Đức Chúa Giê-su ngừng lại và cầu nguyện cho mình, và cho các môn đồ, và cho tất cả những người sau này sẽ tin Ngài qua những lời giảng dạy của các sứ đồ. Sự thương khó của Thập tự giá đang ở trước Ngài. Nhưng mối quan tâm nhất của Ngài là về các môn đồ, chứ không về Ngài. Giảng 17 ghi lại bài cầu thay dài nhất của Đức Chúa Giê-su. Thật là đáng khuyến khích để nghĩ rằng Ngài cầu nguyện cho mọi người tin vào Ngài, gồm cả chúng ta.

Hãy đọc Giảng 17. Lời cầu nguyện của Đức Chúa Giê-su với Cha cho các tín đồ là đề tài gì? Hãy đọc các câu 21-23.

Sự hiệp một rất quan trọng cho sự sống của hội thánh. Chúng ta biết điều đó rất quan trọng vì bốn lần Đấng Christ cầu cho những người theo Ngài có thể hiệp một (Giảng 17:11, 21-23). Vào giờ đặc biệt cuối cùng, Chúa có thể cầu nguyện nhiều điều khác rất quan trọng và cần thiết. Nhưng Ngài tập trung lời cầu xin của Ngài vào sự hiệp một của các tín đồ. Ngài biết sự nguy hiểm lớn nhất là các thành viên hội thánh cãi cọ và phân rẽ.

Lời cầu nguyện của Đức Chúa Giê-su cho sự hiệp một giống như mối tương giao của Ngài với Đức Chúa Cha. Ngài và Cha là hai người, nhưng hai Đấng là một trong bản thể và mục đích. Cũng vậy, tất cả chúng ta đều có những tư tưởng, cảm giác, bối cảnh, khả năng, và công việc khác nhau. Nhưng tất cả chúng ta nên hiệp một trong Đức Chúa Giê-su Christ.

Sự hiệp một này không chỉ xảy ra. Để có sự hiệp một đó, chúng ta phải hoàn toàn chấp nhận sự kiện Đấng Christ là Chúa của đời sống chúng ta. Ngài phải uốn nắn bản tính chúng ta, và chúng ta phải từ bỏ ý muốn mình để làm theo ý muốn Ngài.

Sự bình an và hiệp một giữa những người có hoàn cảnh và tư tưởng khác nhau là lời chứng mạnh nhất rằng Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài để cứu tội nhân. Đây là bằng chứng mạnh nhất về quyền lực cứu rỗi và thay đổi đời sống của Đấng Christ. Và chúng ta có vinh dự làm chứng về điều này. Nhiều khi sự hiệp một bị đe dọa bởi lòng ích kỷ. Làm thế nào chúng ta chắc chắn mình không có tội làm tan rã sự hiệp một vì lý do không chính đáng?

Món Quà Của Đấng Christ Cho Sự Hiệp Một

Có điều căn bản nào cho sự hiệp một Đức Chúa Giê-su cầu nguyện cho hội thánh Ngài? Xin đọc **Giăng 17:23** và **Giăng 15:1-5**.

“Các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người” (Giăng 14:20), cho thấy mối tương giao mật thiết chúng ta cần có với Đức Chúa Giê-su. Đức Chúa Giê-su ở trong lòng chúng ta đem lại sự hiệp một. Ngài đem đến đời sống chúng ta hai điều rất quan trọng cho sự hiệp một: Lời Đức Chúa Trời và tình yêu của Ngài.

Nếu chúng ta có Đức Chúa Giê-su, chúng ta cũng sẽ có lời của Ngài. Đó thật sự là những lời của Cha (Giăng 14:24; Giăng 17:8, 14). Đức Chúa Giê-su là “lẽ thật” (Giăng 14:6), và Lời của Cha cũng “là lẽ thật” (Giăng 17:17). Sự hiệp một trong Đức Chúa Giê-su nghĩa là sự hiệp một trong Lời của Đức Chúa Trời (Kinh Thánh). Để có sự hiệp một, chúng ta cần đồng ý rằng lẽ thật được ban cho trong Lời của Đức Chúa Trời. Nếu chúng ta cố gắng để có sự hiệp một mà không theo những sự tin tưởng trong Kinh Thánh, thì chắc chắn sẽ thất bại.

Chúa cũng muốn những người theo Ngài hiệp một bởi tình thương chân thật. Nếu chúng ta có Đức Chúa Giê-su, chúng ta sẽ có tình yêu hoàn hảo Đức Chúa Cha có với Đức Chúa Con (Giăng 17:26). Tình yêu này không phải là một cảm xúc thoáng qua. Thay vào đó, đây là một nguyên tắc sống và vĩnh cửu của hành động. Để có tình yêu chân thật, chúng ta phải nghĩ ít về mình và nghĩ nhiều hơn về Đức Chúa Giê-su. Sự kiêu hãnh ích kỷ phải chết, và Đức Chúa Giê-su phải sống trong chúng ta. Sau đó, chúng ta sẽ thật sự yêu nhau. Đây là sự hiệp một hoàn hảo Đức Chúa Giê-su đã cầu nguyện có thể thực hiện được.

“Những người xưng là tin lẽ thật được nên thánh qua lẽ thật khi học để nên giống Đấng Christ. Sau đó, sẽ có sự hiệp một hoàn hảo trong hội thánh.” – Ellen G. White, *The Signs of the Times*, 19 Tháng 9, 1900.

Thật không dễ để có quan niệm cao về lẽ thật và đồng thời có tình yêu sâu đậm cho nhau. Chúng ta luôn luôn có nan đề là quá chú trọng vào điều này và ít chú trọng vào điều kia. Có lúc giáo lý dường như là phần quan trọng nhất của sự hiệp một. Nhưng ngày nay, chúng ta có nguy cơ đi hướng khác. Chúng ta nghĩ tình yêu thương quan trọng hơn lẽ thật để có sự hiệp một. Chúng ta cần nhớ tình yêu không có lẽ thật thì mù quáng. Và lẽ thật không có tình yêu thì không kết quả. Trí và lòng phải làm việc chung với nhau.

Hội thánh đầu tiên bày tỏ sự hiệp một mà Đấng Christ đã cầu xin. “Những người ấy bên lòng giữ lời dạy của các sứ đồ, sự thông công của anh em, lễ bẻ bánh, và sự cầu nguyện” (Công vụ 2:42).

Điều Nguy Hiểm Lớn Cho Sự Hiệp

Những lời của Đức Chúa Giê-su trong Ma-thi-ơ 7:1-5 giúp chúng ta thế nào để tránh sự cãi cọ trong hội thánh?

Thật dễ dàng để thấy lỗi của người khác hơn là của mình. Chỉ trích người khác nghĩa là chúng ta nghĩ mình tốt hơn những người chúng ta chỉ trích. Nhưng mục tiêu của chúng ta không phải là so sánh mình với người khác nhưng với Đức Chúa Giê-su.

Chúng ta có thể tránh nhiều nan đề nếu vâng theo lời dạy của Chúa, “Chớ buông lời phao vu trong dân sự mình” (Lê-vi Ký 19:16). Và sự thật đáng buồn, “Kẻ thề lẻo phân rẽ những bạn thiết cốt” (Châm ngôn 16:28).

Mặt khác, có những lúc cần thiết để nói về người khác. Nhưng trước khi làm vậy, chúng ta nên tự hỏi ba câu:

Những điều tôi sắp nói có đúng không? “Người chớ nói chứng dối cho kẻ lân cận mình” (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:16). Đôi khi chúng ta có thể nói về một điều như là một sự kiện, nhưng thật ra chỉ là sự đoán mò. Thỉnh thoảng, chúng ta có thể vô tình thêm ý kiến của mình. Nếu làm vậy, chúng ta có thể phán đoán người khác một cách sai lầm.

Những gì tôi sắp nói có tích cực không? Điều đó có giúp ích cho người nghe không? Phao-lô cảnh cáo chúng ta, “Chớ có một lời dữ nào ra từ miệng anh em, nhưng khi đáng nói hãy nói một vài lời lành giúp ơn cho và có ích lợi cho kẻ nghe đến” (Ê-phê-sô 4:29). Nếu điều gì đúng nhưng không tích cực, tốt hơn là *đừng* nói.

Có thể nói cách yêu thương không? Cách chúng ta nói thì cũng quan trọng như *điều* chúng ta nói (xin đọc Châm ngôn 25:11). Nếu điều đó thật và tích cực, chúng ta có chắc chắn là mình có thể nói mà không sỉ nhục người khác.

Gia-cơ so sánh cái lưỡi như là một ngọn lửa nhỏ có thể làm cháy cả khu rừng lớn (Gia-cơ 3:5, 6). Nếu nghe những lời thề lẻo, chúng ta đừng bỏ thêm dầu vào lửa bằng cách rao truyền lời đó, vì “Lửa tắt tại thiếu củi; Khi chẳng có ai thề lẻo cuộc tranh cạnh bèn nguôi” (Châm ngôn 26:20). Phải có người nghe và người nói để giữ những lời thề lẻo tồn tại. Chúng ta phải cắt đứt điều đó bằng cách *đừng* nghe. Hay, nếu đã nghe, chúng ta không cần phải kể lại. “Thay vì thề lẻo, gây ra nhiều sự hiểu lầm, chúng ta hãy nói về quyền lực vô biên của Đấng Christ, và nói về sự vinh hiển của Ngài” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Upward Look*, tr. 306.

Có một điều chắc chắn: chỉ trích người khác có thể làm chúng ta cảm thấy mình tốt hơn. Nhưng việc gì xảy ra khi chúng ta so sánh mình với Đức Chúa Giê-su?

Sự Hiệp Một Trở Lại

Tại sao cần thiết để làm hòa với anh chị em mà chúng ta làm tổn thương? Hãy đọc Ma-thi-ơ 5:23, 24.

Có những của lễ khác nhau đem đến bàn thờ. Nhưng có lẽ Đức Chúa Giê-su nói về sự giết thú vật để người có tội có thể nhận được sự tha thứ từ Đức Chúa Trời. Nhưng trước khi nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời, chúng ta phải làm hòa với những người khác. Làm hòa đòi hỏi sự khiêm nhường nhìn nhận lỗi của mình. Không có thái độ này, làm thế nào chúng ta xin Chúa tha thứ?

Có ba bước nào chúng ta nên theo nếu có ai làm tổn thương chúng ta? Hãy đọc Ma-thi-ơ 18:15-18.

Đức Chúa Giê-su truyền chúng ta phải nói với người phạm lỗi với chúng ta thay vì nói cho những người khác biết về điều đó. Chúng ta không được chỉ trích họ, nhưng cho họ thấy lỗi của họ và mời họ ăn năn (Lê-vi Ký 19:17). Với tinh thần yêu thương khiêm tốn, chúng ta nên cố gắng giúp họ thấy lỗi của mình. Chúng ta nên mời họ ăn năn và xin lỗi. Điều rất quan trọng là không làm họ hổ thẹn bằng cách nói lỗi lầm của họ cho người khác. Điều đó sẽ làm cho sự phục hồi khó khăn hơn.

Cuộc đối thoại kín đáo sẽ dẫn đến sự ăn năn và hòa bình. Nhưng nếu người có lỗi không nhìn nhận lỗi của mình, hành động kế đó là mời một hay hai nhân chứng (Phục truyền 19:15) để thúc giục người phạm lỗi. Họ không nên can thiệp vào hoàn cảnh, để họ có thể kêu gọi người đó ăn năn.

Cuối cùng, nếu hai lần nói chuyện này thất bại, chúng ta nên “nói với hội thánh.” Chúng ta không nên làm điều này để công bố về người phạm lỗi nhưng để giúp họ ăn năn. Ngay từ lúc đầu, phương pháp này có một mục đích: cứu người phạm lỗi (Ga-la-ti 6:1).

Chúng ta nên nhớ rằng đem người phạm lỗi trở lại với Đức Chúa Trời là cách tốt nhất để đem sự chữa lành cho mọi người liên quan trong một cuộc cãi cọ. Khi người nào làm tổn thương chúng ta, tại sao chúng ta thường *không* làm theo phương pháp của Đức Chúa Giê-su? Làm thế nào chúng ta học được để sự trả thù làm lu mờ trí óc chúng ta?

Nghiên Cứu Bổ Túc:

Ellen G. White, “Christian Unity,” tr. 236-248, trong *Testimonies for the Church*, quyển 5; “One With Christ in God,” tr. 239-243, trong *Testimonies for the Church*, quyển 8.

“Hiệp một gây sức mạnh. Chia rẽ gây yếu đuối. Khi những người tin lẽ thật hiện đại hiệp một, họ có ảnh hưởng tích cực. Sa-tan hiểu rõ điều này. Nó luôn luôn quyết tâm hủy diệt lẽ thật của Đức Chúa Trời bằng cách gây ra sự cay đắng và cãi cọ giữa dân sự Đức Chúa Trời.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Testimonies for the Church*, quyển 5, tr. 236.

“Chúng ta nên cố gắng nghĩ tốt về mọi người, đặc biệt là anh chị em trong Đấng Christ, cho tới khi chúng ta bị bắt buộc phải nghĩ khác. Chúng ta không nên chấp nhận những lời nói xấu quá mau chóng. Đây thường thường là kết quả của sự ganh tị hay hiểu lầm. Hay có thể là nói dối hay sự kiện bị bóp méo.” – Như trên, tr. 58.

Đề Tài Thảo Luận:

1. Làm thế nào để đối xử với người ta cách tử tế, mặc dù họ nghĩ khác bạn? Bạn làm việc với họ thế nào? Bạn đối xử thế nào với người thô lỗ, phán đoán, và thiếu tình thương đối với người không đồng ý?
2. Sự hiệp một rất quan trọng đối với hội thánh. Nhưng sự hiệp một được giữ thế nào? Bạn nghĩ thế nào về một người không có đạo, nhìn vào Cơ Đốc giáo, sẽ hiểu tư tưởng về “sự hiệp một Cơ Đốc thế nào”?
3. Đức Chúa Giê-su dạy phải tha thứ những người làm tổn thương chúng ta. Nhưng nếu họ không ăn năn và không xin tha thứ? Chúng ta hành động đối với họ thế nào?
4. Có sự liên hệ nào giữa tình thương và kỷ luật?
5. Phong trào hòa đồng tôn giáo tuyên bố đã tạo nên sự hiệp một mà Đấng Christ đã cầu xin. Lý do của họ có thể tốt, nhưng bạn thấy có những nan đề gì với phong trào hòa đồng bên cạnh những vấn đề về ngày cuối cùng?
6. Chúng ta nên cố gắng nghĩ tốt về mọi người, đặc biệt những anh chị em trong Đấng Christ trừ khi chúng ta bắt buộc phải nghĩ khác.” Chúng ta hiểu câu đó thế nào, đặc biệt khi bản chất con người rất yếu đuối và tội lỗi?